TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 69/2018/QĐST-HNGĐ	*Phù Ninh, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự đình thụ lý số 95/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - Sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu 4, xã H, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Hà Văn T (tức Hà Hữu T) - sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu 4, xã H, huyện P, tỉnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Hồng L1 sinh ngày 17/9/2002 cho đến khi cháu L1 thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Hai bên đều có quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị L tự nguyện nộp cả 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000836 ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.Chị L đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Hoàng Thị L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã H;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh